

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN**

Bản án số: 95/2025/DS-ST

Ngày: 10-6-2025

“V/v tranh chấp
hợp đồng vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN - TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Nghiêm

2/ Bà Lê Thị Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Phương Uyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chăm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 574/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2025/QĐXXST-DS ngày 04/5/2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 102/2025/QĐST-DS ngày 20/5/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Tổ chức tài chính vi mô (CEP)

Địa chỉ: số 14C đường CMT8, phường BT, quận X, Thành phố HCM

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đồng, chức vụ: tổ trưởng tín dụng Tổ chức tài chính vi mô CEP – Chi nhánh TA, theo giấy ủy quyền số 1181/GUQ-CEPTA ngày 25/10/2024.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963;

Địa chỉ: số 30 đường số xx, KDC TDCHCT, Phường X, thành phố TA, tỉnh LA.

(Ông Đ, bà L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn Tổ chức tài chính vi mô CEP do ông Nguyễn Văn Đ đại diện trình

bày:

Ngày 17/03/2022 bà Nguyễn Thị L có ký hợp đồng vay của Tổ chức tài chính vi mô CEP - CNTA số tiền 20,000,000đ (Hai mươi triệu đồng), lãi suất: 0.68%/tháng/vốn vay ban đầu, thời hạn vay: 10 tháng, phương thức hoàn trả: trả vốn và lãi hàng tháng. Tổng lãi mà Bà Nguyễn Thị L phải trả sau 10 tháng là 1,360,000đ (Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Như vậy tổng số tiền vốn và lãi phải trả cho Tổ chức tài chính vi mô CEP - Chi nhánh TA đến thời điểm cuối đợt vay (Ngày tắt toán kế hoạch theo Hợp đồng vay vốn là ngày 15/01/2023) là 21,360,000đ (Hai mươi một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Hiện tại đã qua ngày tắt toán theo Hợp đồng vay vốn bà Nguyễn Thị L không tiếp tục hoàn trả nợ đúng theo Hợp đồng vay vốn ký với Tổ chức tài chính vi mô CEP - Chi nhánh TA ngày 17/03/2022. Cụ thể, từ ngày 15/04/2022 đến ngày 25/05/2023 bị đơn trả được 13,000,491đ (trong đó vốn gốc là 12,592,491đ, tiền lãi là 408,000đ). Số tiền còn nợ lại tính đến thời điểm tắt toán khoản vay theo hợp đồng vay vốn (ngày tắt toán kế hoạch theo Hợp đồng vay vốn là ngày 15/01/2023) là 8,359,509đ (Tám triệu ba trăm năm mươi chín nghìn năm trăm linh chín đồng), trong đó vốn gốc là 7,407,509đ, tiền lãi là 952,000đ. Số tiền đã phát sinh nợ quá hạn so với lịch hoàn trả theo Hợp đồng vay vốn là 8,359,509đ, trong đó nợ quá hạn vốn là 7,407,509đ, nợ lãi quá hạn là 952,000đ (tiền lãi tính đến ngày 25/10/2024 và số tiền nợ đã được khoan nợ, không tính thêm lãi).

Được biết, bà Nguyễn Thị L có khả năng hoàn trả số tiền 8,359,509đ nợ quá hạn nêu trên nhưng cố tình kéo dài và không tiếp tục hoàn trả nợ cho Tổ chức tài chính vi mô CEP - Chi nhánh TA mặc dù chi nhánh đã nhiều lần liên hệ nhưng không giải quyết được.

Tổ chức tài chính vi mô CEP - Chi nhánh TA yêu cầu bà Nguyễn Thị L trả nợ cho Tổ Chức Tài Chính Vi Mô CEP số tiền 8,359,509đ (Tám triệu ba trăm năm mươi chín nghìn năm trăm linh chín đồng), trong đó vốn gốc là: 7,407,509đ và tiền lãi là: 952,000đ. Tổ chức tài chính vi mô CEP không tính thêm lãi phát sinh ngoài số tiền yêu cầu phải trả ở trên.

** Bị đơn bà Nguyễn Thị L vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án.*

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán chấp hành đúng theo quy định Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đều tuân theo quy định pháp luật tố tụng. Đại diện nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và bà Nguyễn Thị L vắng mặt không có lý do nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử là phù hợp theo Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện: Ngày 17/03/2022 bà Nguyễn Thị L có ký hợp đồng vay của Tổ chức tài chính vi mô CEP - Chi nhánh TA số tiền 20,000,000đ (Hai mươi triệu đồng), lãi suất: 0.68%/tháng/vốn vay ban đầu, thời hạn vay: 10 tháng, phương thức hoàn trả: trả vốn và lãi hàng tháng. Tổng lãi mà bà Nguyễn Thị L phải trả sau 10 tháng là 1,360,000đ (Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Tính đến ngày 25/10/2024, bà Nguyễn Thị L còn nợ Tổ Chức Tài Chính Vi Mô CEP số tiền 8,359,509đ (Tám triệu ba trăm năm mươi chín nghìn năm trăm linh chín đồng), trong đó vốn gốc là: 7,407,509đ và tiền lãi là: 952,000đ.

Hiện tổ chức Vi mô CEP đã liên hệ nhiều lần nhưng bà Nguyễn Thị L không trả. Nay Tổ chức Vi mô CEP khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị L và bà Trần Thị Thu Sương liên đới trách nhiệm trả Tổ chức Vi mô CEP - Chi nhánh TA số tiền 8,359,509đ, không yêu cầu tính lãi thêm.

Xét thấy, bà Nguyễn Thị L ký kết hợp đồng vay vốn khi có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự, nội dung hợp đồng không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên hợp đồng vay vốn có hiệu lực pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị L không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không có lời khai thể hiện ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên căn cứ vào biên bản xác minh của Công An Phường Phường X, thành phố TA, tỉnh LA thì bà Nguyễn Thị L có đăng ký hộ khẩu tại Phường X, thành phố TA, tỉnh LA nhưng không còn sinh sống tại địa phương. Tòa án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Nguyễn Thị L nhưng bà Nguyễn Thị L vẫn cố tình trốn tránh.

Căn cứ Điều 463 BLDS việc bà Nguyễn Thị L vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Tổ chức vi mô CEP khởi kiện khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị L trả số tiền 8,359,509đ gốc và lãi là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về thẩm quyền:

Tổ Chức Tài Chính Vi Mô CEP có đơn khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị L liên đới thanh toán số tiền nợ gốc, nợ lãi theo hợp đồng vay vốn đã ký kết, làm phát sinh vụ án tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, do đó Tòa án nhân dân thành phố Tân An thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

1.2. Về xét xử vắng mặt đương sự:

Ông Nguyễn Văn Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn bà Nguyễn Thị L vắng mặt không lý do, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục niêm yết, cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định cho các đương sự nhưng các đương sự không đến Tòa án. Do đó, việc Tòa án nhân dân thành phố Tân An, Long An đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với họ là phù hợp theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn Tổ Chức Tài Chính Vi Mô CEP yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị L thanh toán số tiền nợ là 8,359,509đ (Tám triệu ba trăm năm mươi chín nghìn năm trăm linh chín đồng), trong đó vốn gốc là: 7,407,509đ và tiền lãi là: 952,000đ, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tài liệu chứng cứ do Tổ Chức Tài Chính Vi Mô CEP cung cấp là hợp đồng vay vốn, danh sách cho vay ngày 17/03/2022.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã cấp, tổng đạt thông báo thụ lý và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bà Nguyễn Thị L, nhưng bà Nguyễn Thị L không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn. Tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (về nghĩa vụ chứng minh) quy định: *“Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc”*. Do đó, căn cứ vào hợp đồng vay vốn, danh sách cho vay ngày 17/03/2022 có chữ ký của bà Nguyễn Thị L có cơ sở xác định ngày 17/03/2022 bà Nguyễn Thị L có vay của Tổ chức tài chính vi mô CEP - Chi nhánh TA số tiền 20,000,000đ (Hai mươi triệu đồng), lãi suất: 0.68%/tháng/vốn vay ban đầu, thời hạn vay 10 tháng, phương thức hoàn trả: trả vốn và lãi hàng tháng, bà Nguyễn Thị L đã trả được 13,000,491đ (trong đó vốn gốc là 12,592,491đ, tiền lãi là 408,000đ) đến nay khoản nợ còn lại đã quá hạn thanh toán.

Vì vậy, căn cứ vào Điều 463, 466 Bộ luật dân sự, Tổ Chức Tài Chính Vi Mô CEP yêu cầu bà Nguyễn Thị L trả số tiền còn nợ là 8,359,509đ (Tám triệu ba trăm năm mươi chín nghìn năm trăm linh chín đồng), trong đó vốn gốc là: 7,407,509đ và tiền lãi là: 952,000đ là có căn cứ chấp nhận.

[2] Về án phí:

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, theo đó bà Nguyễn Thị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm do phải trả nợ với mức thu là 418.000đ.

Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001042 ngày 14/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An.

[3] Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và nội dung vụ án là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 238, 266, 267, 271, 273, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật dân sự;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (CEP), buộc bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm số tiền 8,359,509đ (tám triệu ba trăm năm mươi chín nghìn năm trăm linh chín đồng), trong đó vốn gốc là 7,407,509đ và tiền lãi là 952,000đ, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 418.000đ (bốn trăm mười tám nghìn đồng).

Tổ chức tài chính vi mô CEP cho người lao động nghèo tự tạo việc làm được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001042 ngày 14/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An.

4. Về nghĩa vụ thi hành án:

4.1. Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

4.2. Về hướng dẫn thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND TP Tân An;
- CC.THADS TP Tân An;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Thu Thảo